

Số: 3621/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 51/2014; Quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức (Nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1854/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Đặng Thị B, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú: Xã Đại L huyện Đ, tỉnh Q.

Địa chỉ liên hệ: Số 157/5 Khu phố 2, phường B, thành phố T, Thành phố H.

Căn cước công dân: 049180016064.

Người yêu cầu: Ông Trần Việt C, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số 1127/24 Tỉnh lộ 43, Khu phố 2, phường B, thành phố T, Thành phố H.

Căn cước công dân: 079082033505.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị B và ông Trần Việt C đồng ý thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Đặng Thị B và ông Trần Việt C chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị B và ông Trần Việt C đồng ý thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Là 300.000 đồng bà Đặng Thị B và ông Trần Việt C tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số: AA/2023/0004501 ngày 15/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị B và ông Trần Việt C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự TP.Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện **việc ĐKKH**;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thắng

